TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142/2018/HNGĐ-ST
Ngày 06/11/2018
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga.

Các hội thẩm nhân dân: - Bà Cao Thị Ngọc Đạo.

- Ông Bùi Đức Kháng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Kim Ân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyên đơn: Chị Phan Thị B, sinh năm 1992; có mặt.

Địa chỉ: X. 3, thôn H, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Bị đơn:* Anh Lê Hoàng H, sinh năm 1978; có mặt.

Địa chỉ: X 1, thôn Th, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phan Thị B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Hoàng H trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tịnh Tr vào ngày 26/10/2011. Sau ngày kết hôn chị và anh H sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng sống không hợp tính nhau, không cùng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vả. Anh H tuy đã có gia đình nhưng không lo tu chí làm ăn phát triển kinh tế gia đình mà thường xuyên uống rượu, mỗi khi say xỉn về tìm cớ gây chuyện đánh đập chị, đồng thời phía cha mẹ chồng cũng có những lời lẽ xúc phạm chị, những lần như thế anh H không đứng ra bảo vệ chị nhưng vì con chị đã cố gắng chịu đựng. Mâu thuẫn giữa vợ chồng đã được gia đình phía bên chị động viên phân tích nhưng anh H vẫn không thay đổi tính tình nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, do đó chị đã về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 4/2018 vợ chồng đã sống ly thân từ

đó đến nay. Từ ngày chị nộp đơn xin ly hôn anh H đến nay nhưng anh H vẫn không có động thái gì để vợ chồng về đoàn tụ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân với anh H nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Hoàng H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên là Lê Thị Mỹ D, sinh ngày 01/11/2012 hiện nay do chị đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết; vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Tại bản tự khai, biên bản phiên hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Anh Lê Hoàng H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Việc tìm hiểu và đăng ký kết hôn đúng như chị B trình bày, sau ngày kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, còn chật hẹp về chỗ ở nên phải gửi con về nhà mẹ vợ ở, chị B có yêu cầu anh về phía vợ ở nhưng anh không đồng ý, nên chị B đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở hơn 04 tháng. Anh xác định vẫn còn yêu thương chị B nên yêu cầu Tòa giải quyết để vợ chồng về đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con tên là Lê Thị Mỹ D, sinh ngày 01/11/2012 hiện nay do chị B đang nuôi dưỡng. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết; Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

** Phát biểu của Kiểm sát viên:*

Về tố tụng: Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và các đương sự chấp hành đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Phan Thị B và anh Lê Hoàng H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích Hôn nhân không đạt được đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 53, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Phan Thị B được ly hôn anh Lê Hoàng H.

Về con chung: Xét thấy chị Phan Thị B có đủ điều kiện nuôi con đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình giao con chung là Lê Thị Mỹ D, sinh ngày 01/11/2012 cho chị Phan Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Hoàng H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xét.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị B phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Phan Thị B có đơn xin ly hôn anh Lê Hoàng H, hiện đang cư trú và có hộ khẩu thường trú tại thôn Th, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nên Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh thụ lý, giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị B và anh Lê Hoàng H đăng ký kết hôn tại UBND xã Tịnh Tr vào ngày 26/10/2011 là hôn nhân hợp pháp. Sau ngày kết hôn chị B và anh H sống hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H đã có gia đình nhưng không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu về tìm cớ gây chuyện, đánh đập chị B, chị B và gia đình phía chị đã động viên anh H nhiều lần để anh H thay đổi tính tình nhưng anh H vẫn không thay đổi do đó chị B và anh H đã sống ly thân từ tháng 4/2018 đến nay. Tại phiên tòa chị B vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, anh H yêu cầu giải quyết đoàn tụ.

Xét thấy: Anh H yêu cầu đoàn tụ nhưng từ khi chị B về nhà mẹ đẻ ở đến nay anh vẫn không đến gặp chị B để động viên vợ chồng về sống chung và cũng không nhờ hai bên gia đình can thiệp hòa giải, vợ chồng hiện nay vẫn sống ly thân không ai quan tâm đến nhau, phần ai người đó sống. Theo biên bản xác minh ngày 20/6/2018 của Hội liên hiệp phụ nữ xã Tịnh Tr có nội dung: " Anh H là người không có công việc ổn định, thường xuyên uống rượu say xỉn không lo cho cuộc sống vợ con, đánh vợ nên mâu thuẫn giữa vợ chồng chị B và anh H đã trầm trọng"

Như vậy, mâu thuẫn giữa chị B và anh H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho chị Phan Thị B được ly hôn với anh Lê Hoàng H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị B và anh H có 01 con chung tên là Lê Thị Mỹ D, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2012, hiện nay do chị B đang nuôi dưỡng, khi ly hôn chị B và anh H đều yêu cầu được nuôi con, không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Cháu Lê Thị Mỹ D hiện nay đang sống ổn định cùng với chị B, chị B có đủ điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc, giáo dục con và được Hội liên hiệp phụ nữ xác nhận có thu nhập ổn định và đủ điều kiện nuôi con. Anh H yêu cầu được nuôi con nhưng tại phiên hòa giải ngày 21/8/2018 có sự tham gia của Hội liên hiệp phụ nữ xã Tịnh Tr đã xác nhận: "Anh H không có việc làm ổn định nên không có thu nhập, thường xuyên uống rượu không lo làm ăn, điều kiện chỗ ở không có nên anh H không đảm bảo điều kiện nuôi con". Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu được nuôi con của anh H mà chấp nhận yêu cầu được nuôi con của chị B, giao cháu Lê Thị Mỹ D cho chị B tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị B không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Chị B và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết; vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay mượn nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị B phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, 235, 266, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị B ly hôn anh Lê Hoàng H.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Thị Mỹ D, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2012 cho chị Phan Thị B tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Hoàng H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm non, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Chị Phan Thị B và anh Lê Hoàng H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết; vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay mượn.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị B phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000796 ngày 31/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh, chị B đã nộp đủ án phí.

5. Kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- UBND xã Tịnh Tr;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Tuyết Nga